TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST
Ngày 28 - 4 - 2021
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Đằng

2. Ông Tẩn Láo San

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 115/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc kiện "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST ngày 29 tháng 3 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03/2021/TB-TA ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Xá S - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Cù Thúy Minh - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Sào Giá G - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt, chị Cao Xá S trình bày:

Chị Cao Xá S và anh Sào Giá G về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011. Đến ngày 17/3/2014 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật. Anh chị về chung sống và kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, có được tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, anh Sào Giá G không quan tâm đến chị Cao Xá S, khi chị Cao Xá S khuyên bảo thì anh Sào Giá G chửi bới, đánh đập chị. Chị Cao Xá S đã nhiều lần bỏ qua và khuyên ngăn nhưng anh Sào Giá G không chịu thay đổi, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị ngày càng căng thẳng khiến cho cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, ảnh hưởng đến tâm lý của con cái. Từ đầu năm 2020 đến nay chị Cao Xá S và anh Sào Giá G đã sống ly thân nhau không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế, anh Sào Giá G không cho chị Cao Xá S gặp gỡ, thăm nom con cái. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình và thôn xóm hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Đến nay chị Cao Xá S nhận thấy không còn tình cảm với anh Sào Giá G, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sào Giá G để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 03 con chung là cháu Sào Gì G- Sinh ngày 04/9/2013, cháu Sào Gì S - Sinh ngày 25/4/2015 và cháu Sào Dì D - Sinh ngày 26/10/2017. Khi ly hôn chị Cao Xá S có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Sào Gì S, nhường cho anh Sào Giá G nuôi dưỡng cháu Sào Gì G và cháu Sào Dì D đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị Cao Xá S đang làm nông nghiệp và lao động tự do tại địa phương, thu nhập của chị Cao Xá S khoảng 4.000.000 đồng/tháng. Thu nhập của chị Cao Xá S thấp nên chị Cao Xá S chỉ có đủ điều kiện để nuôi dưỡng một cháu, chị Cao Xá S có nguyện vọng nuôi cháu Sào Gì S vì cháu là con gái, cháu hiện nay đã được 05 tuổi nên việc chăm sóc cho cháu sẽ được thuận lợi hơn.

Về tài sản chung: Chị Cao Xá S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Sào Giá G trình bày:

Anh Sào Giá G và chị Cao Xá S về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011. Ngày 17/3/2014 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật. Anh chị chung sống và kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, có được tìm hiểu. Anh chị chung sống với nhau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, chị Cao Xá S hay đi làm không về nhà, không quan tâm đến gia đình nên nhiều khi anh Sào Giá G không kiềm chế được có chửi mắng chị Cao Xá S. Từ đó tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Từ đầu năm 2020 đến nay anh chị đã sống ly thân nhau không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình và thôn xóm can thiệp hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay chị Cao Xá S khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Sào Giá G không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm với chị Cao Xá S.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 03 con chung là cháu Sào Gì G- Sinh ngày 04/9/2013, cháu Sào Gì S - Sinh ngày 25/4/2015 và cháu Sào Dì

D - Sinh ngày 26/10/2017. Trong trường hợp tòa án giải quyết cho anh Sào Giá G và chị Cao Xá S ly hôn thì anh Sào Giá G có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả ba cháu Sào Gì Gió, Sào Gì S và cháu Sào Dì D đến tuổi trưởng thành. Anh Sào Giá G không yêu cầu chị Cao Xá S phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh Sào Giá G đang làm ruộng và buôn bán tự do tại địa phương, thu nhập của anh Sào Giá G bình quân khoảng 6.000.000 đồng/tháng, anh Sào Giá G đang sống chung với bố mẹ tại thôn San Hồ, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, anh Sào Giá G có bố mẹ giúp đỡ nên anh có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng các con.

Về tài sản chung: Anh Sào Giá G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Cao Xá S đề nghị Hội đồng xét xử: Về hôn nhân: Xử cho chị Cao Xá S được ly hôn anh Sào Giá G; Về con chung: Xử cho chị Cao Xá S được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Sào Gì S - Sinh ngày 25/4/2015, anh Sào Giá G được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Sào Gì G- Sinh ngày 04/9/2013 và cháu Sào Dì D - Sinh ngày 26/10/2017 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đúng quy định pháp luật, quá trình giải quyết vụ án bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho chị Cao Xá S được ly hôn anh Sào Giá G. Về con chung: Giao cháu Sào Gì S - Sinh ngày 25/4/2015 cho chị Cao Xá S; giao cháu Sào Gì G- Sinh ngày 04/9/2013 và cháu Sào Dì D - Sinh ngày 26/10/2017 cho anh Sào Giá G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Cao Xá S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sào Giá G và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Bị đơn anh Sào Giá G có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn San Hồ, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại

phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Cao Xá S và anh Sào Giá G về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011. Đến ngày 17/3/2014 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật. Do đó hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn chị Cao Xá S cho rằng do anh chị không hợp nhau, anh Sào Giá G không quan tâm đến chị Cao Xá S, khi chị Cao Xá S khuyên bảo thì anh Sào Giá G còn chửi bới, đánh đập chị. Anh Sào Giá G cũng xác nhận giữa vợ chồng anh chị có mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, chị Cao Xá S hay đi làm không về nhà, không quan tâm đến gia đình nên nhiều khi anh Sào Giá G không kiềm chế được có chửi mắng chị. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã được gia đình và thôn xóm nhiều lần can thiệp nhưng vẫn không hòa giải được. Chị Cao Xá S và anh Sào Giá G đều xác nhận anh chị đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2020 đến nay, anh chị không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Chị Cao Xá S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Sào Giá G, anh Sào Giá G xác nhận giữa anh chị có mâu thuẫn nhưng anh không đồng ý ly hôn vì bản thân anh vẫn còn tình cảm với chị Cao Xá S.

Biên bản xác minh về mâu thuẫn vợ chồng chị Cao Xá S và anh Sào Giá G ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát đã xác định giữa chị Cao Xá S và anh Sào Giá G thường xuyên xảy ra việc cãi chửi nhau, mâu thuẫn giữa anh chị đã nhiều lần được thôn, xóm can thiệp giải quyết, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng anh chị vẫn không hàn gắn được. Nội dung xác minh của Toà án phù hợp với lời khai của chị Cao Xá S và anh Sào Giá G. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Cao Xá S và anh Sào Giá G đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhau, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Cao Xá S đối với anh Sào Giá G.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Cao Xá S và anh Sào Giá G sinh được 03 người con chung là cháu Sào Gì G- Sinh ngày 04/9/2013, cháu Sào Gì S - Sinh ngày 25/4/2015 và cháu Sào Dì D - Sinh ngày 26/10/2017. Khi ly hôn chị Cao Xá S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu Sào Gì S, anh Sào Giá G nuôi dưỡng cháu Sào Gì G và cháu Sào Dì D đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Sào Giá G có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả ba cháu đến tuổi trưởng thành, anh không yêu cầu chị Cao Xá S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về việc giao nuôi con khi ly hôn thấy rằng quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã yêu cầu anh Sào Giá G cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập, điều kiện sống của anh để Tòa án có căn cứ giải quyết việc giao nuôi con khi ly hôn, tuy nhiên anh Sào Giá G không cung cấp. Tại

biên bản xác minh ngày 22/01/2021 của Tòa án về thu nhập, điều kiện sống của các đương sự đã xác định: Chị Cao Xá S và anh Sào Giá G là công dân sinh sống tại thôn San Hồ, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, anh chị đều có nơi ở ổn định, có việc làm và có thu nhập. Anh Sào Giá G chung sống với bố mẹ anh nên anh Sào Giá G có điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cho con chung của anh chị. Bản thân anh Sào Giá G có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 03 con chung của anh chị. Chị Cao Xá S có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Sào Gì S vì hiện nay chị còn đang khó khăn, thu nhập thấp nên chỉ nuôi được một cháu. Do đó, xét về điều kiện và nguyện vọng của các đương sự thì giao cháu Sào Gì S cho chị Cao Xá S, giao cháu Sào Gì G và cháu Sào Dì D cho anh Sào Giá G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cao Xá S và anh Sào Giá G không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Cao Xá S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Cao Xá S và anh Sào Giá G.

2. Về con chung: Giao cháu Sào Gì S - Sinh ngày 25/4/2015 cho chị Cao Xá S; giao cháu Sào Gì G - Sinh ngày 04/9/2013 và cháu Sào Dì D - Sinh ngày 26/10/2017 cho anh Sào Giá G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Cao Xá S và anh Sào Giá G được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Cao Xá S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Cao Xá S đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0003497 ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thu Trang